

Số: 68/2024/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 30 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 163/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Mai Thanh T**, sinh năm 1978.

- Bị đơn: Chị **Mai Thị T**, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp N, xã T, huyện T1, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện T, tỉnh Vĩnh Long – Phòng Giao dịch H.

2/ Chị **Bùi Thị K**, sinh năm 1978.

Địa chỉ cư trú: ấp N, xã T, huyện T1, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Mai Thị T có nghĩa vụ trả cho anh Mai Thanh T số tiền 145.000.000đ (Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án không phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.2.1. Anh Mai Thanh T có nghĩa vụ nộp số tiền 1.812.500đ (*Một triệu tám trăm mười hai ngàn năm trăm đồng*). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh T đã nộp 3.625.000đ (*Ba triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0011291 ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Còn lại 1.812.500đ (*Một triệu tám trăm mười hai ngàn năm trăm đồng*) hoàn trả lại cho anh Mai Thanh T.

2.2.2. Chị Mai Thị T có nghĩa vụ nộp số tiền 1.812.500đ (*Một triệu tám trăm mười hai ngàn năm trăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nội nhĩaän:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THÂM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An